

Lý Lịch Giải Lược Của Linh Mục Lôi Minh Viễn

- Ngày 19 tháng 8 năm 1877: xuất sinh tại nước Bỉ.
- Năm 1878: chuyển đến Brugge, linh mục Lôi được 1 tuổi và em trai của ngài được sinh ra sau đó 1 năm rưỡi.
- Năm 1883: 6 tuổi, chuyển đến Pari và theo học tiểu học tại đây.
- Năm 1886: 9 tuổi, quay trở lại Bỉ sinh sống.
- Năm 1888: 11 tuổi, quyết tâm ra nhập Hội Truyền Giáo Vinh Sơn và qua Trung Quốc.
- Năm 1889: 12 tuổi, gia nhập trường trung học thánh Vinh Sơn và lần đầu tiên lãnh Thánh Thể.
- Năm 1892: 15 tuổi, yêu tha thiết một thiếu nữ, ơn gọi phát sinh dao động, trong một thời gian ngắn chiến thắng tình cảm, ý chí qua Trung Quốc trở nên mạnh mẽ hơn.
- Năm 1895: 18 tuổi, tốt nghiệp trung học, ngày 6 tháng 11 cùng năm qua Pari, gia nhập Hội Truyền Giáo Vinh Sơn.
- Năm 1896: 19 tuổi, tháng 9 bắt đầu học triết học.
- Năm 1897: 20 tuổi, ngày 7 tháng 11, phát nguyện ba lời khấn.
- Năm 1898: 21 tuổi,
 - Ngày 31 tháng giêng kết giao với linh mục Cotta.
 - Ngày 4 tháng 6 linh mục Cotta qua Madagascar truyền giáo.
 - Ngày 23 tháng 9 cùng năm, qua Dax đi học.
- Năm 1899: 22 tuổi, tháng 9 vì bệnh nên đi hành hương Lộ Đức.
- Năm 1900: 23 tuổi, đầu năm mắc bệnh thương hàn; sau đó mắc bệnh về mắt và đau đầu nên không thể đi học.
 - Ngày 14 tháng 5 cùng năm trở lại Pari.
 - Ngày 9 tháng 6 cùng năm lãnh chức Giúp lễ (chức 4) (Bộ luật năm 1150 cũng chỉ ghi lại 7 Chức: Người giữ cửa, Đọc sách, Trừ Quỷ, Giúp lễ, Phụ Phó tế, Phó tế, và Linh mục.)
 - Sau đó, tới tháng 8 thì trở về gia đình nghỉ dưỡng, và tháng 10 qua Roma.
- Năm 1901: (Quang Tự năm 27) 24 tuổi,
 - Ngày 10 tháng 1, nhận được thư của cha hội trưởng của tổng hội tại Pari cho phép qua Trung Quốc.
 - Ngày 15, quay lại Pari, Pháp.
 - Ngày 10 tháng 2 lên thuyền đến Trung Quốc.
 - Ngày 16 tháng 3 đến Thượng Hải, cuối tháng đến Bắc Kinh.
 - Ngày 15 tháng 8 nhậm chức giáo sư đại chủng viện
 - Ngày 28 tháng 10 được truyền chức linh mục, sau đó cùng giám mục Jarlin đi thị sát giáo phận Kinh Đông.

- Năm 1902: (Quang Tự năm 28), 25 tuổi,
 - Ngày 20 tháng 1: đảm nhiệm vai trò phụ tá cho linh mục hạt trưởng Đồn, tại Đại Khẩu, Kinh Đông.
- Năm 1903: 26 tuổi, điều chuyển đến làm Chánh xứ tại thôn Tiểu Hàn, huyện Vũ Thanh. Sau đó lại chuyển đến làm cha Chánh xứ tại Hoàng Hậu Điểm và những nơi khác.
- Năm 1904: 27 tuổi, thay đổi và áp dụng phương pháp truyền giáo của thánh Phaolô (vui với người vui, khóc với người khóc).
- Năm 1905: 28 tuổi, giám mục Favier qua đời, giám mục Jarlin rời giáo phận Bắc Kinh, được bổ nhiệm làm linh mục quản hạt Trác Châu.
- Năm 1906: 29 tuổi, tháng 9 nhậm chức quản hạt, giáo hạt Thiên Tân.
- Năm 1907: 30 tuổi, tiến hành việc trao đổi phái viên giữa Trung Quốc và Toà Thánh.
- Năm 1908: 31 tuổi, bắt đầu tiến hành vận động thành lập hàng giáo phẩm địa phương.
- Năm 1909: 32 tuổi, cùng linh mục Selinka sáng lập Hội Từ Thiện Truyền Bá Đức Tin tại vùng Diệm Sơn, Thiên Tân.
- Năm 1910: 33 tuổi, tham gia hội Hồng thập tự, sáng lập trường pháp chính, đảm nhận chức vụ giáo sư xã hội học, xuất bản giáo trình xã hội học,...
- Năm 1911: 34 tuổi, chính thức thành lập Hội Truyền Bá Đức Tin tại Thiên Tân, mở rộng hoạt động, và thành lập nơi tuyên truyền Cửu Tước.
- Năm 1912: 35 tuổi, xuất bản tờ Quảng Ích Lục làm tiền đề cho nhật báo Ích Thế. Thành lập hội Công Giáo tiến hành.
 - Tháng 4: Thiên Tân phân tách giáo phận, Đức cha Dumond trở thành Giám mục đầu tiên và nhậm chức ngày 4 tháng 7.
- Năm 1913: 36 tuổi,
 - Tháng 6, qua Âu Châu lạc quyền, thuận lợi đi qua Pháp, Bỉ, Ý, Anh, Hà Lan,... được quen biết Đức Hồng Y Mercier cũng như giám đốc của một vài nhật báo.
- Năm 1914: 37 tuổi, tràn đầy sức sống trở lại Thiên Tân và tích cực mở rộng công việc.
 - Cuối tháng 10: tổ chức đại hội Công Giáo tiến hành toàn quốc tại Thiên Tân.
- Năm 1915: 38 tuổi,
 - Tháng 4: mở đại hội cứu quốc tại Thiên Tân, và bắt đầu xuất bản báo Ích Thế từ ngày 1 tháng 11.
- Năm 1916: 39 tuổi,
 - Xuất bản báo Ích Thế tại Bắc Kinh. Vụ Lão Tây Khai nổi lên.
 - Ngày 24 tháng 6: bị lưu đày ở Chính Định.
 - Tháng 9: được điều về Hà Gia trang làm linh mục phó. Cha Cotta và cha Lôi riêng rẽ viết đơn gửi cho Rôma, kiến nghị lập hàng giáo phẩm địa phương.
- Năm 1917: 40 tuổi,
 - Tháng 1: tiếp nhận thư hồi âm từ phía Rôma.
 - Tháng 3: đặc phái viên của tổng viện ở Pari đến điều tra.
 - Ngày 25 cùng tháng bị lưu đày đến Gia Hưng.

- Tháng 4: tại Ninh Ba, giám mục Reynard đến nơi này truyền giáo, ngay lập tức linh mục Lôi được bổ nhiệm làm quản hạt Thiệu Hưng.
- Ngày 18 tháng 9: gửi bản thảo “Đại hiến chương truyền giáo” cho giám mục Reynard.
- Năm 1918: 41 tuổi, Toà Thánh sai phái đại sứ đến Trung Quốc, nhưng vì Pháp ngăn cản mà phải dừng lại.
- Năm 1919: 42 tuổi,
 - Toà Thánh đặc phái giám mục Lecroart đến Trung Quốc thị sát giáo vụ, và cho phát hành 32 điều khoản có liên quan đến vấn đề giáo vụ ở Trung Quốc, đồng thời lệnh cho linh mục cũng như giáo dân toàn quốc hợp tác (nhiều giáo phận vẫn chưa công bố hoặc công bố không đầy đủ, thiếu sót nhiều)
 - Ngày 30 tháng 11: Tòa Thánh ban bố khắp nơi thông điệp “Maximum Illud” (sự kiện lớn nhất)
- Năm 1920: 43 tuổi, quay lại Âu Châu phát động công tác hiệp trợ du học sinh Trung Quốc.
 - Ngày 27 tháng 12: qua Rôma, 20 ngày yết kiến chung bộ trưởng bộ truyền giáo Đức tin Toà Thánh, giải quyết vấn đề Giám mục Trung quốc.
 - Ngày 28: yết kiến Đức Giáo Hoàng Biển Đức XV, thuyết phục Đức Thánh Cha đối với vấn đề tấn phong Giám mục Trung Hoa.
 - Ngày 27 tháng giêng năm sau (1921) quay về nước Bỉ.
- 1921: 44 tuổi, tích cực triển khai công việc trợ giúp du học sinh Trung quốc.
- Năm 1922: 45 tuổi, thuyết phục Cha Boland, hiệp trợ du học sinh. Đức Thánh Cha Biển Đức XV bằng hà, Đức Thánh Cha Pío XI kế vị, phái đại diện tòa thánh **Cương Hằng Nghị** đến Trung Quốc.
- Năm 1923: 46 tuổi, sáng lập **Hội Thanh Niên Công Giáo Trung Hoa** ở Pari, mở rộng đến Bỉ và xuất bản tuần san tiếng Hoa ở Leuven. Thành lập hội thân hữu Trung-Bỉ.
- Năm 1924: 47 tuổi, tại Leuven xuất bản tờ Nguyệt san thanh niên Trung Quốc bằng tiếng Pháp. Số du học sinh được nhận viện trợ đã đạt tới hơn 300 người.
- Năm 1925: 49 tuổi,
 - Ngày 11 tháng 4: lại được triệu lần nữa đến Toà Thánh Rôma, được biết giáo phận đầu tiên do người Trung Quốc quản lý được thành lập ở Tuyên Hóa.
 - Ngày 28 tháng 10: Đức Thánh Cha tự tay tấn phong 6 vị Giám mục Trung Quốc. Trong nghi thức, linh mục Lôi đã khóc nức nở gần 2 tiếng đồng hồ vì vui sướng.
 - Ngày 3 tháng 11: gửi điện tín đến linh mục Boland, thành lập **Hội Trợ Tá Thừa Sai Quốc Tế**.
- Năm 1927: 50 tuổi,
 - Ngày 11 tháng 2: lên đường trở lại Trung Quốc, đem vọng Chúa Nhật chúa chịu nạn đã đến An Quốc, và nhậm chức quản hạt Cao Gia Trang.

- Ngày 8 tháng 7: nhập quốc tịch Trung Quốc.
- Tháng 10: thành lập hội Công giáo tiến hành tại Tuyên Hóa.
- Mùa đông, đề nghị thành lập **Hội Dòng Gioan Tẩy Giả**.
- Năm 1928: 51 tuổi,
 - Ngày 1 tháng 7: tổ chức đại hội Công giáo tiến hành toàn giáo phận. Đề nghị thành lập **Dòng nữ Têrêsa**.
 - Ngày 16 tháng 12: nhóm tiểu đệ đầu tiên cử hành nghi thức mặc áo dòng tại An Quốc.
- Năm 1929: 52 tuổi,
 - Ngày 3 tháng 10: Dòng tiểu muội Têrêsa khánh thành nhà mới tại An Quốc.
- Năm 1933: 56 tuổi,
 - Mùa xuân thành lập đội cứu thương, tham gia kháng chiến Trường Thành.
 - Tháng 8: ra khỏi hội truyền giáo Vinh Sơn.
 - Ngày 24 tháng 12: tuyên khấn trọn đời trong hội dòng Gioan Tẩy Giả.
- Năm 1934: 57 tuổi, mở rộng tổ chức 2 hội dòng Gioan Tẩy Giả và Têrêsa, dự định phân bố trên toàn quốc và thành lập viện giáo dưỡng thương phế binh.
- Năm 1936: 59 tuổi, Tuy Viễn nổ ra chiến tranh, lại tổ chức đội cứu thương.
- Năm 1937: 60 tuổi,
 - Thành lập hội nữ trợ tá phục vụ Minh Viễn tại Bỉ.
 - Sau biến sự “*thất thất*”, ngày 19 tháng 7 ra lệnh tổng động viên.
 - Ngày 2 tháng 8: lập di chúc, ngày 20 thành lập đội cứu thương, đi tới Dị Huyện.
 - Tháng 10 đại chiến Tân Quan.
- Năm 1938: 61 tuổi,
 - Tháng 2: thành lập Đội Quân Nhân Thường Phục.
 - Tháng 7: nhận được khen thưởng của chính phủ.
 - Tháng 9: đến Hán Khẩu yết kiến lãnh đạo cao nhất, thành lập đoàn giám sát.
- Năm 1939: 62 tuổi,
 - Tháng 5: phụng lệnh đến Trùng Khánh.
 - Tháng 6: đến Côn Minh.
 - Ngày 16 tháng 10: rời khỏi núi Trung Điều đến làm việc ở núi Thái Hành. Trước khi lên đường đã thành lập bệnh viện dã chiến.
- Năm 1940: 63 tuổi,
 - Ngày 9 tháng 3: bị Quân Cộng Sản bắt giữ.
 - Ngày 17 tháng 4: được thả ra.
 - Ngày 8 tháng 5: đến Lạc Dương, lâm bệnh nguy hiểm.
 - Ngày 14 tháng 6: đi máy bay đến Trùng Khánh, 9h30 tối ngày 24 tháng 6 qua đời.
- Ngày 18 tháng 7: chính phủ hạ lệnh biểu dương.
- Ngày 29 tháng 11: tổ chức đại hội truy niệm.